

Khúc của lịch sử trong giao thoa Phật giáo và Hồi giáo ở Nam Á

ISSN: 2734-9195 09:05 19/10/2025

Trong bối cảnh hiện nay, khi thế giới ngày càng trở nên đa nguyên và hội nhập, việc đọc lại lịch sử Phật giáo và Hồi giáo không nên chỉ là sự lặp lại những vết thương cũ, mà cần trở thành bài học về sự hiểu biết, khoan dung và đối thoại.

Dẫn nhập

“Nếu ai đem lòng thanh tịnh mà nhìn thế gian, thì thế gian ấy cũng trở nên thanh tịnh”.

(Kinh Tạp A-hàm)

Khi ta tĩnh lặng ngồi xuống, thở sâu giữa một ngày bận rộn, và để tâm mình thông dong qua những miền đất của quá khứ như Ấn Độ, Afghanistan, ta có thể cảm nhận được hơi thở của thời gian vang vọng qua từng tượng đá, từng dấu chân hành hương, từng vết tích của những nền văn minh đã từng rực rỡ, rồi tàn phai trong biến dịch.

Nam Á, nơi được mệnh danh là cái nôi của nhiều tôn giáo lớn như Ấn Độ giáo, Phật giáo, Kỳ Na giáo, và sau này là Hồi giáo, không chỉ là một vùng đất, mà là cả một trường tương tác lịch sử và tâm linh sâu rộng. Tại đây, Phật giáo được khai sinh vào thế kỷ VI trước Công nguyên, không chỉ là một tôn giáo mà là một hệ tư tưởng, một con đường giải thoát mang đậm tinh thần từ bi, trí tuệ và vô ngã. Từ vườn Lộc Uyển đến đại học Nalanda, từ hang động Ajanta đến vùng Gandhara, dấu ấn Phật giáo đã khắc sâu vào tâm hồn văn hóa của cả một thời kỳ.



Hình minh họa tạo bởi AI

Hơn 1.300 năm sau, vào thế kỷ VII sau Công nguyên, Hồi giáo bắt đầu xuất hiện từ bán đảo Ả Rập rồi lan rộng với tốc độ mạnh mẽ sang phía Đông, trong đó có Nam Á. Với niềm tin vào sự nhất thể của Thượng đế (Allah), tính thần thánh của Kinh Qur'an và sứ mạng truyền bá của nhà Tiên tri Muhammad, Hồi giáo đã trở thành một động lực lớn định hình chính trị, xã hội và văn hóa khu vực từ thế kỷ XII trở đi, đặc biệt khi các vương triều Hồi giáo cai trị phần lớn Ấn Độ và khu vực Afghanistan hiện nay.

Chính trong tiến trình trùng phức đó, Phật giáo và Hồi giáo, hai truyền thống với những căn bản tín ngưỡng và thế giới quan rất khác nhau đã gặp nhau, va chạm, giao thoa và tác động lẫn nhau theo những cách không hoàn toàn dễ đoán định. Nếu ở một mặt, lịch sử từng ghi nhận những cuộc xung đột, thậm chí là sự hủy diệt nhắm vào các trung tâm Phật giáo, thì ở mặt khác, vẫn tồn tại những ảnh hưởng qua lại về mặt nghệ thuật, kiến trúc, thiền định, tư tưởng và cả sự sống còn của hạt mầm Phật pháp trong lòng văn hóa Hồi giáo.

Bài viết này không chỉ đơn thuần khái quát dòng chảy lịch sử, mà còn muốn nhìn sâu hơn vào bối cảnh giao thoa giữa Phật giáo và Hồi giáo tại Ấn Độ và Afghanistan, hai trung tâm lớn của Phật giáo cổ đại. Từ đó, chúng ta có thể nhận diện rõ hơn không chỉ sự suy tàn của một tôn giáo tại một thời điểm, mà còn là biểu hiện của quy luật vô thường, của sự chuyển hóa và cả khả năng thẩm thấu qua nhau của những giá trị tâm linh nếu con người biết dừng lại, lắng nghe và chiêm nghiệm với tâm bình đẳng.

Bối cảnh lịch sử và tôn giáo

Nam Á là một khu vực có chiều sâu văn hóa - tâm linh độc đáo, là nơi ra đời và phát triển của nhiều tôn giáo lớn như Ấn Độ giáo, Phật giáo, Kỳ Na giáo, Hồi giáo và đạo Sikh. Phật giáo khởi nguyên từ Ấn Độ vào thế kỷ VI TCN với lời dạy của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, trong khi Hồi giáo bắt đầu lan rộng vào Nam Á từ thế kỷ VII-VIII, qua các tuyến thương mại, xâm lược và giao lưu văn hóa từ vùng Trung Á và Ba Tư.

Từ thế kỷ XII trở đi, các vương triều Hồi giáo như Ghaznavid, Ghurid và sau đó là Delhi Sultanate đã xác lập quyền lực ở tiểu lục địa Ấn Độ. Sự chuyển biến từ một không gian đa tôn giáo sang mô hình quyền lực tập trung dưới triều đại Hồi giáo đã tạo ra những biến động lớn trong xã hội, đặc biệt là ảnh hưởng trực tiếp đến sự tồn vong và biến đổi của Phật giáo.

Tác động của Hồi giáo đến Phật giáo ở Ấn Độ

Phá hủy trung tâm học thuật và di sản: Một trong những tác động lớn nhất là sự tàn phá các trung tâm Phật giáo trọng yếu, điển hình là Đại học Nalanda, Vikramashila và Odantapuri. Những trung tâm này từng là nơi quy tụ hàng ngàn tăng sĩ, học giả từ khắp châu Á. Sử liệu ghi nhận rằng, khi tướng Bakhtiyar Khilji của vương triều Hồi giáo Ghurid tấn công Nalanda vào cuối thế kỷ XII, thư viện khổng lồ ở đây đã bị đốt cháy trong suốt nhiều tháng.

“Khi ánh lửa thiêu rụi Nalanda, cũng là lúc ngọn đèn trí tuệ Phật giáo dần lụi tắt ở Ấn Độ”. (Giới học giả Phật giáo thường nhắc lại như một biểu tượng mất mát của nền văn minh).

Áp lực cải đạo và di cư: Nhiều tín đồ và tu sĩ Phật giáo thời đó phải lựa chọn giữa việc cải đạo, sống ẩn dật, hoặc di cư sang các vùng khác như Nepal, Tây Tạng, Sri Lanka để bảo tồn giáo pháp. Điều này dẫn đến sự suy tàn nhanh chóng của Phật giáo ở Ấn Độ, mặc dù Phật giáo vẫn tồn tại dưới hình thức hòa tan vào các truyền thống dân gian hoặc Phật giáo Mật tông ở Himalaya.



Hình minh họa tạo bởi AI

Hạn chế tự do hành đạo: Dưới một số triều đại Hồi giáo cực đoan, các hoạt động Phật giáo bị giới hạn nghiêm trọng. Nhiều ngôi chùa bị đập phá hoặc chuyển đổi công năng. Tư tưởng vô thần (atheistic) hoặc phi ngã (anatta) của Phật giáo không phù hợp với niềm tin độc thần tuyệt đối của Hồi giáo, điều này tạo ra rào cản tư tưởng khó dung hòa.

Tuy nhiên, cũng cần nhìn nhận khách quan: không phải triều đại Hồi giáo nào cũng tàn phá Phật giáo. Một số vị vua như Akbar Đại đế (Mughal) đã theo đuổi chính sách khoan dung tôn giáo, tạo không gian cho các cuộc đối thoại và giao thoa học thuật.

Trường hợp Afghanistan: Biểu tượng và hủy diệt

Afghanistan là vùng đất từng rực rỡ ánh sáng Phật giáo qua hàng thế kỷ. Từ thế kỷ I đến VI, vùng Gandhara ngày nay thuộc Pakistan và miền Đông Afghanistan, là trung tâm nghệ thuật và tư tưởng Phật giáo. Tượng Phật khổng lồ tại Bamiyan, cao hơn 50 mét, được tạc vào vách núi vào thế kỷ VI là minh chứng cho thời kỳ huy hoàng đó.

Tuy nhiên, đến năm 2001, dưới chính quyền Taliban, hai pho tượng Phật Bamiyan bị phá hủy hoàn toàn vì cho rằng đây là “sự thờ ngẫu tượng” đi ngược lại giáo lý Hồi giáo. Vụ việc không chỉ gây chấn động thế giới mà còn trở thành biểu tượng rõ nét cho mâu thuẫn giữa tín ngưỡng và chính trị tôn giáo.

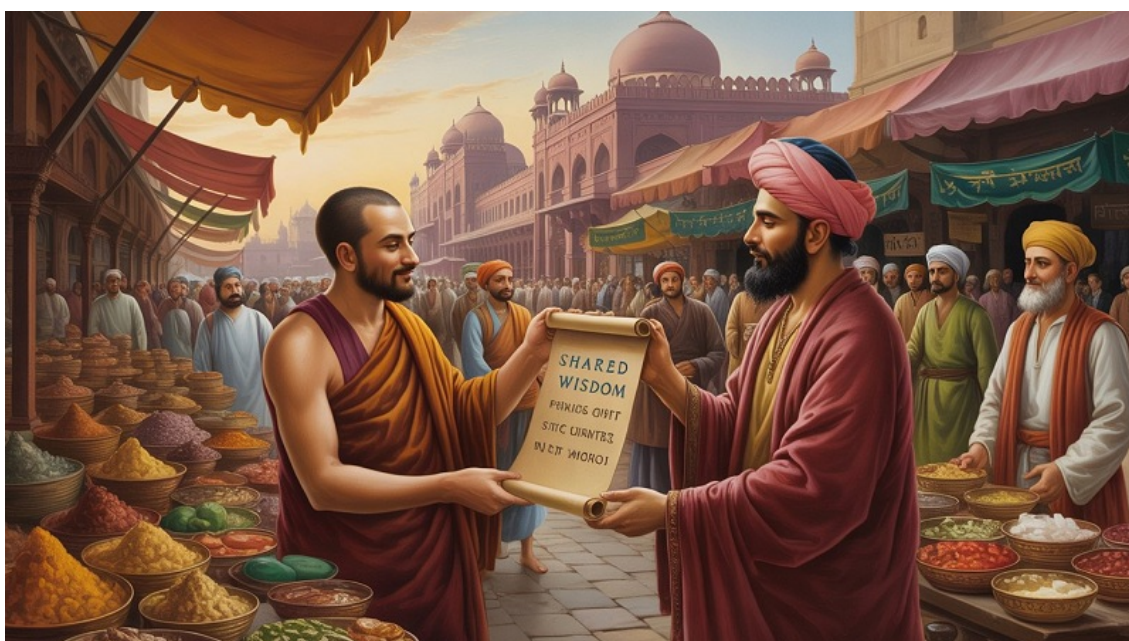
Bên cạnh tổn thất vật chất, vụ việc còn làm dấy lên làn sóng thức tỉnh về sự cần thiết của đối thoại liên tôn và gìn giữ di sản văn hóa, vượt khỏi khuôn khổ tôn giáo đơn thuần.

Những giao thoa âm thầm...

Mặc dù phần lớn lịch sử cho thấy sự xung đột hoặc cạnh tranh giữa Hồi giáo và Phật giáo, nhưng cũng có những điểm giao thoa tinh tế và bất ngờ:

Ảnh hưởng qua nghệ thuật và ngôn ngữ: Nghệ thuật Phật giáo ở thời kỳ hậu Hồi giáo chịu ảnh hưởng hoa văn kiến trúc Ba Tư và Hồi giáo, tạo nên một phong cách bản địa độc đáo tại vùng Kashmir và Ladakh. Nhiều bản khắc kinh trên giấy hoặc vải cũng sử dụng ngôn ngữ Ả Rập hoặc Ba Tư bên cạnh chữ Sanskrit.

Cùng chia sẻ tinh thần từ bi và công bằng: Mặc dù khác biệt về thần học, cả Phật giáo và Hồi giáo đều nhấn mạnh đến lòng từ bi, công bằng xã hội và bình đẳng giữa con người. Những điểm chung này từng là nền tảng cho các nỗ lực đối thoại liên tôn hiện đại.



Hình minh họa tạo bởi AI

Đối thoại hiện đại và chung sống: Ngày nay, tại Ấn Độ, Nepal và Sri Lanka, nhiều nỗ lực xây dựng hòa bình, đối thoại liên tôn đã được thực hiện giữa các cộng đồng Phật giáo và Hồi giáo. Tại các tổ chức như Interfaith Dialogue Council, người đại diện hai truyền thống này cùng thảo luận về vai trò đạo đức trong xã hội hiện đại, phòng chống bạo lực cực đoan và bảo vệ môi trường.

Lịch sử Phật giáo và Hồi giáo ở Nam Á là một hành trình phức tạp, đan xen giữa xung đột, mai một và giao thoa, chuyển hóa. Nếu như sự kiện phá hủy Nalanda

và Bamiyan đánh dấu nỗi mất mát lớn lao cho Phật giáo cổ điển, thì cũng cần nhìn nhận rằng Hồi giáo không chỉ là “bóng đen” phủ lên ánh sáng Phật pháp, mà còn là một phần trong quy luật vô thường và biến dịch của các nền văn minh.

Từ góc nhìn Phật giáo, sự diệt vong của một trung tâm hay tượng Phật không đồng nghĩa với sự chấm dứt của Chính pháp. Trong Tăng Chi Bộ Kinh, đức Phật từng dạy: “Chính pháp không nằm nơi hình tượng, mà nằm nơi người thực hành và truyền bá đúng chính đạo.” Chính vì vậy, dù nhiều cơ sở bị phá hủy, tinh thần Phật giáo vẫn lan tỏa qua các làn sóng di cư, từ Ấn Độ sang Sri Lanka, Đông Nam Á, Tây Tạng và cả Trung Hoa.

Ngược lại, trong truyền thống Hồi giáo, cũng tồn tại những tư tưởng nhân văn và khoan dung nhất định. Nhà sử học Hồi giáo Al-Biruni (thế kỷ XI), khi ghi chép về Ấn Độ, đã thể hiện sự ngưỡng mộ đối với kiến thức triết học và tinh thần tâm linh của người Ấn. Điều này chứng minh rằng, không phải mọi cuộc tiếp xúc đều dẫn đến thù địch và chính những điểm gặp gỡ trong tư tưởng như niềm tin vào nhân quả, hành động đạo đức và sự an lạc nội tâm đã phần nào tạo nên nhịp cầu đối thoại âm thầm.

Trong bối cảnh hiện nay, khi thế giới ngày càng trở nên đa nguyên và hội nhập, việc đọc lại lịch sử Phật giáo và Hồi giáo không nên chỉ là sự lặp lại những vết thương cũ, mà cần trở thành bài học về sự hiểu biết, khoan dung và đối thoại. Triết gia Tagore, người luôn nhấn mạnh hòa hợp giữa các truyền thống, từng nói: *“Tôn giáo không phải là bức tường ngăn cách, mà là chiếc cầu nối những tâm hồn cùng khát khao chân lý”*.

Sự tiếp xúc giữa Phật giáo và Hồi giáo, dù qua thử thách hay hòa bình, đều là tấm gương phản chiếu tiến trình tiến hóa của tâm thức nhân loại và chỉ khi vượt lên định kiến, chúng ta mới thấy rõ được giá trị của mỗi nền văn hóa như một phần không thể thiếu trong hành trình đi đến hiểu biết và giải thoát.

Tiêu chí	Phật giáo	Hồi giáo
Thời kỳ khởi nguồn	Thế kỷ VI TCN, Ấn Độ (Đức Phật Thích Ca Mâu Ni)	Thế kỷ VII SCN, bán đảo Ả Rập (Đấng Tiên tri Muhammad)
Mở rộng tại Nam Á	Từ Ấn Độ lan rộng sang Sri Lanka, Đông Nam Á, Trung Á	Từ Tây Á tràn vào Ấn Độ qua các cuộc chinh phạt, mở rộng vùng cai trị
Tác động ban đầu	Phát triển các trung tâm học thuật lớn: Nalanda, Vikramashila	Nhiều trung tâm Phật giáo bị phá hủy trong quá trình Hồi giáo mở rộng
Tư tưởng cốt lõi	Từ bi, vô ngã, trung đạo, bát chánh đạo	Thần học độc thần (Allah), tuân phục thánh kinh Qur'an, ngũ trụ cột Hồi giáo
Mối quan hệ với chính quyền	Thời hưng thịnh gắn với sự bảo trợ của các vương triều Phật từ	Chính quyền Hồi giáo đa phần gắn với luật Sharia, áp đặt lên toàn lãnh thổ cai trị

Thời kỳ xung đột	Cao điểm từ thế kỷ XI–XII: Nalanda, Odantapuri bị phá; Bamiyan bị hủy	Gắn với các triều đại Ghaznavid, Ghurid, sau này là Mughal (một phần bao dung hơn)
Những yếu tố giao thoa	Tiếp xúc với triết học Hồi giáo (như Sufi); ảnh hưởng đến nghệ thuật, kiến trúc	Một số trường phái Hồi giáo hấp thu yếu tố huyền nhiệm, chiêm nghiệm nội tâm
Tồn tại song hành hiện nay	Phật giáo chiếm tỷ lệ thấp tại Ấn Độ, gần như vắng bóng ở Afghanistan	Hồi giáo là tôn giáo chi phối tại các nước Nam Á, nhưng có cộng đồng Phật giáo thiểu số
Góc nhìn từ Phật giáo	Xem biến dịch là vô thường, không bám chấp, nhưng không phủ nhận đau thương lịch sử	Hướng đến lòng từ, tìm sự hiểu biết và hóa giải qua đối thoại và hành động thiện lành
Bài học lịch sử	Không thể giữ mãi hình tượng, nhưng có thể duy trì tinh thần Chánh pháp qua tu học	Sức mạnh chính trị không bảo đảm sự bền vững nếu thiếu lòng khoan dung và hiểu biết

Bảng tóm tắt đối sánh (Phật giáo và Hồi giáo ở Nam Á - Sự giao thoa và thách thức)

Tác giả: **Thường Nguyên**

Tài liệu tham khảo:

- [1] Richard Gombrich - Theravāda Buddhism: A Social History
- [2] Romila Thapar - A History of India
- [3] Heinz Bechert & Richard Gombrich - The World of Buddhism
- [4] André Wink - Al-Hind: The Making of the Indo-Islamic World
- [5] UNESCO Reports on the Destruction of Bamiyan Buddhas

[6] Tạp chí Nghiên cứu Phật học - các số chuyên đề về Phật giáo Ấn Độ

[7] Peter Harvey - An Introduction to Buddhism: Teachings, History and Practices

[8] Tariq Ramadan - Islam and the Arab Awakening